https://nhathuocngocanh.com/

Zaromax 100

Azithromycin 100 mg

CÔNG THỨC:
Azithromycin ..... 100 mg
Tá dược vừa đủ ..... 1 gói
(Kyron T112B, bột mùi cam, aerosil, sorbitol bột).

DẠNG BÀO CHẾ: Thuốc bột pha hỗn dịch uống.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 24 gói x 0,75 g.

DƯỢC LỰC HỌC: Azithromycin là kháng sinh có hoạt phổ rộng thuộc nhóm macrolid, được gọi là azalid. Thuốc có tác dụng diệt khuẩn mạnh bằng cách gắn với ribosom của vi khuẩn gây bệnh, ngăn cản quá trình tổng hợp protein của chúng.
Azithromycin có tác dụng tốt trên các vi khuẩn Gram dương như *Streptococcus*, *Pneumococcus*, *Staphylococcus aureus*, *Corynebacterium diphtheriae*, *Clostridium perfringens*, *Peptostreptococcus* và *Propionibacterium acnes*.
Azithromycin có tác dụng tốt trên các vi khuẩn Gram âm như *Haemophilus influenzae*, *parainfluenzae* và *ducreyi*, *Moraxella catarrhalis*, *Acinetobacter*, *Yersinia*, *Legionella pneumophilia*, *Bordetella pertussis* và *parapertussis*; *Neisseria gonorrhoeae* và *Campylobacter* sp.. Ngoài ra, azithromycin cũng có hiệu quả với *Listeria monocytogenes*, *Mycobacterium avium*, *Mycoplasma pneumoniae* và *hominis*, *Ureaplasma urealyticum*, *Toxoplasma gondii*, *Chlamydia trachomatis* và *Chlamydia pneumoniae*, *Treponema pallidum* và *Borrelia burgdorferi*.

DƯỢC ĐỘNG HỌC: Azithromycin sau khi uống, phân bố rộng rãi trong cơ thể, sinh khả dụng khoảng 40%. Thức ăn làm giảm khả năng hấp thu azithromycin khoảng 50%. Sau khi uống, nồng độ đỉnh huyết tương đạt được trong vòng từ 2 đến 3 giờ. Thuốc được phân bố chủ yếu trong các mô như phổi, amidan, tiền liệt tuyến, bạch cầu hạt và đại thực bào. Một lượng nhỏ azithromycin bị khử methyl trong gan và được thải trừ qua mật ở dạng không biến đổi và một phần ở dạng chuyển hóa. Khoảng 6% liều uống thải trừ qua nước tiểu trong vòng 72 giờ dưới dạng không biến đổi.

CHỈ ĐỊNH: Azithromycin được chỉ định dùng trong các trường hợp nhiễm khuẩn do các vi khuẩn nhạy cảm với thuốc như nhiễm khuẩn đường hô hấp dưới bao gồm viêm phế quản, viêm phổi, các nhiễm khuẩn da và mô mềm, viêm tai giữa; nhiễm khuẩn đường hô hấp trên như viêm xoang, viêm họng, viêm amidan. Azithromycin được dùng điều trị nhiễm khuẩn đường sinh dục chưa biến chứng do *Chlamydia trachomatis* hoặc *Neisseria gonorrhoeae* không đa kháng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Người bệnh quá mẫn với azithromycin hoặc bất kỳ kháng sinh nào thuộc nhóm macrolid.

THẬN TRỌNG: Đối với người suy gan, suy thận.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Chưa có dữ liệu nghiên cứu trên người mang thai và khả năng bài tiết của azithromycin qua sữa mẹ. Chỉ nên sử dụng azithromycin với đối tượng này khi không có các thuốc thích hợp khác.

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Không sử dụng đồng thời azithromycin với các dẫn chất nấm cựa gà vì có khả năng ngộ độc.
Azithromycin được dùng ít nhất 1 giờ trước hoặc 2 giờ sau khi dùng các thuốc kháng acid.
Khi dùng chung với cyclosporin, cần theo dõi nồng độ và điều chỉnh liều dùng của cyclosporin cho thích hợp.
Khi sử dụng đồng thời với digoxin, cần phải theo dõi nồng độ digoxin vì có khả năng làm tăng hàm lượng digoxin.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Rối loạn tiêu hóa: Nôn, tiêu chảy, đau bụng, buồn nôn.
Toàn thân: Mệt mỏi, đau đầu, chóng mặt, ngủ gà.
Da: Phát ban, ngứa.
Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Triệu chứng quá liều: Chưa có tài liệu về quá liều của azithromycin; triệu chứng điển hình quá liều của kháng sinh macrolid thường là giảm sức nghe, buồn nôn, nôn và tiêu chảy.
Xử trí: Rửa dạ dày và điều trị hỗ trợ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Azithromycin dùng 1 lần mỗi ngày, uống 1 giờ trước bữa ăn hoặc 2 giờ sau khi ăn.
Người lớn:
- Nhiễm khuẩn đường hô hấp trên và dưới, nhiễm khuẩn da và mô mềm:
Dùng liều duy nhất 500 mg trong ngày đầu tiên; 4 ngày sau: mỗi ngày 250 mg.
- Bệnh lây truyền qua đường sinh dục: Liều duy nhất 1 g.

Trẻ em:
- Ngày đầu tiên: 10 mg/ kg thể trọng/ ngày. Từ ngày thứ 2 đến ngày thứ 5: 5 mg/ kg thể trọng/ ngày.
Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.
Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
Điều kiện bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.
Tiêu chuẩn: TCCS.

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang
Lô B2 - B3, Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh - giai đoạn 1, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
ĐT: (0293) 3953454 • Fax: (0293) 3953555
Mọi thắc mắc về sản phẩm, xin vui lòng liên hệ 0292.3899000
E-mail: dhgpharma@dhgpharma.com.vn
www.dhgpharma.com.vn